

**DỰ TOÁN KINH PHÍ CẢI TẠO, NÂNG CAO ĐẤT TRỒNG LÚA NĂM 2022  
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ CẨM LẠC**

(*Tính cho 89 ha*)

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)	Trong đó		
						Kinh phí hỗ trợ theo Nghị định 62/2019/NĐ-CP	Kinh phí hỗ trợ từ ngân sách xã	Nguồn khác
<b>I</b>	<b>Kinh phí cải tạo đồng ruộng</b>				<b>1.673.200.000</b>	<b>306.760.000</b>	<b>316.240.000</b>	<b>1.050.200.000</b>
1	Máy cày, ủi san phẳng mặt ruộng	ha	89	2.500.000	222.500.000	306.760.000	316.240.000	0
	Máy cày san phẳng bờ thửa	ha	89	4.500.000	400.500.000			
2	Cọc mốc phân chia ranh giới ruộng sau khi phá bờ thửa nhỏ	Cọc	890	30.000	26.700.000			26.700.000
3	Bón phân vi sinh cải tạo đất	kg	44.500	5.400	240.300.000			240.300.000
4	Bón vôi cải tạo đất	kg	35.600	2.000	71.200.000			71.200.000
5	Bón phân chuồng	tấn	712	1.000.000	712.000.000			712.000.000
<b>II</b>	<b>Kinh phí chỉ đạo thực hiện</b>				<b>5.000.000</b>		<b>5.000.000</b>	<b>0</b>
	<b>Tổng cộng</b>				<b>1.678.200.000</b>	<b>306.760.000</b>	<b>321.240.000</b>	<b>1.050.200.000</b>

*Cẩm Lạc, Ngày 15 tháng 9 năm 2022*

**Người lập dự toán**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Thị Thái Hà**

**Nguyễn Văn Dũng**